

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/DS-ST.

Ngày: 20/3/2019.

V/v: “*Tranh chấp về
hợp đồng vay tài sản*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Thanh

Ông Lê Văn Vững

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười.

Trong các ngày 26/02, 20/3/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 213/2018/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2018 về việc “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*”;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 239/2018/QĐST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2018; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng NN & PTNTVN

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K- Chủ tịch hội đồng thành viên Ngân hàng NN & PTNTVN;

Địa chỉ: Số 02, đường Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Thanh P - Chức vụ Giám đốc Ngân hàng NN & PTNTVN - Chi nhánh huyện Tháp Mười.

Ông Nguyễn Thanh P ủy quyền cho anh Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1977 (Theo văn bản ủy quyền số 32/UQ, ngày 25/4/2018)

Cùng địa chỉ: Khóm 3, TT Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp;

- Bị đơn: Nguyễn Ngọc Á, sinh năm 1963;

Võ Thị M, sinh năm 1966

Cùng địa chỉ: Khóm 1, thị trấn MA, huyện TM, Đồng Tháp.

(Anh Nguyễn Hoàng D có mặt tại phiên tòa. Ông Nguyễn Ngọc Á, bà Võ Thị M vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Tại đơn khởi kiện, các bản khai và lời trình bày của người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn tại phiên tòa, anh Nguyễn Hoàng D trình bày: Căn cứ hợp đồng vay vốn của ông Nguyễn Ngọc Á, bà Võ Thị M; với Ngân hàng NN & PTNTVN, chi nhánh huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp; ông Nguyễn Ngọc Á có vay vốn tại Ngân hàng NN & PTNTVN, theo hợp đồng số 6505LAV201701721 ngày 16/01/2017, số nợ gốc là 3.000.000.000 đồng; số lãi đến ngày khởi kiện là ngày 16 tháng 4 năm 2018, là 345.677.083 đồng.

Nay Ngân hàng NN & PTNTVN chi nhánh huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp yêu cầu ông Nguyễn Ngọc Á và bà Võ Thị M phải trả cho ngân hàng số nợ tổng cộng 3.346.677.083 đồng và yêu cầu tiếp tục trả các khoản lãi, phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 6505LAV201701721/HĐT đã ký ngày 16/01/2017, tính từ ngày 16/4/2018 cho đến khi trả dứt nợ cho ngân hàng.

Đối với bị đơn, dù đã được Tòa án thông báo, tổng đạt các văn bản tố tụng, thông báo hòa giải hợp lệ nhưng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn cũng như không có mặt tại các buổi hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, yêu cầu bị đơn phải trả số tiền vay vốn là 3,000,000,000đ; tiền lãi tính đến ngày 16/4/2018 là 345,677,083đ, tổng cộng là 3,346,677,083 đồng và lãi phát sinh từ ngày 16/4/2018 cho đến khi trả nợ xong; ngoài ra đương sự không có yêu cầu gì khác, nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản, theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện, căn cứ vào hợp đồng Hợp đồng tín dụng số 6505LAV201701721/HĐT đã ký ngày 16/01/2017, Giấy đề nghị vay vốn cùng ngày 16/01/2017, thời hạn vay là 120 tháng, nhưng do bên ông Á, bà M vi phạm hợp đồng về nghĩa vụ trả lãi, vi phạm về thời hạn trả nợ, theo Thông báo nợ quá hạn, thì thời hạn trả nợ là ngày 05 tháng 4 năm 2018. Do đó, tại thời điểm nguyên đơn nộp đơn khởi kiện (ngày 16/4/2018) thì thời hiệu khởi kiện về việc tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản vẫn còn theo quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự.

[3] Về thẩm quyền giải quyết, theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, thì tranh chấp giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết

của Toà án nhân dân. Ngoài ra, do địa chỉ của bị đơn là tại huyện Tháp Mười, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Tháp Mười, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Tại phiên tòa, bị đơn Nguyễn Ngọc Á, Võ Thị M đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Á và bà M, theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo thủ tục chung.

[5] Xét yêu cầu của Ngân hàng NN & PTNTVN, yêu cầu ông Nguyễn Ngọc Á và bà Võ Thị M phải có nghĩa vụ liên đới trả cho ngân hàng số tiền vay gốc là 3,000,000,000đ; lãi tính đến ngày 16/4/2018 là 346,677,083 đồng; tổng cộng là 3,346,677,083 đồng; Hội đồng xét xử xét thấy: Vào ngày 16/01/2017, ông Nguyễn Ngọc Á có ký Hợp đồng tín dụng số 6505 LAV201701721 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất; ông Á và bà M đã nhận đủ số tiền vay; thời hạn trả nợ thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là 120 tháng (tính từ ngày 16/01/2017), nhưng trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Á và bà M đã vi phạm nghĩa vụ trả lãi dẫn đến quá hạn lãi và ngân hàng đã lập biên bản xử lý nợ vay quá hạn ngày 13 tháng 10 năm 2017; Biên bản thu hồi nợ quá hạn ngày 18 tháng 10 năm 2017; Thông báo nợ quá hạn ngày 22 tháng 3 năm 2018. Do đó, Hội đồng xét xử xác định bà Mai là người cùng vay tiền và cùng sử dụng số tiền vay với ông Á. Vì vậy, nay đã quá thời hạn trả nợ và nguyên đơn yêu cầu các bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ tiền vốn và tiền lãi là có căn cứ theo quy định tại Điều 463 và 466 Bộ luật dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[6] Đối với tài sản bảo đảm và hợp đồng thế chấp tài sản thì các đương sự đều không có yêu cầu Tòa án xem xét, xử lý mà để các bên tự thực hiện theo thỏa thuận trong hợp đồng trong giai đoạn thi hành án, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí, do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN & PTNTVN.

Buộc ông Nguyễn Ngọc Á và bà Võ Thị M phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng NN & PTNTVN, số tiền vốn vay là 3,000,000,000đ và tiền lãi tạm tính đến ngày 16/4/2018 là 346,677,083 đồng tổng cộng là 3,346,677,083 đồng (Ba tỷ ba trăm bốn mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi bảy ngàn không trăm tám mươi ba đồng) và phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi trả xong nợ.

- Về án phí:

+ Ông Nguyễn Ngọc Á và bà Võ Thị M phải chịu 98,933,542 đồng.

+ Ngân hàng NN & PTNTVN không phải chịu án phí và được hoàn lại 49,467,000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003000 ngày 26/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

- Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên đóng dấu)

Lê Văn Ngọc